

Chơn Thành, ngày 02 tháng 12 năm 2024

Số: 83/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở chính: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận đồng đa, thành phố hà nội.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ Tịch HĐQT.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thái Thị Hồng H – Chức vụ: Phó giám đốc Thu Hồi Nợ KHCN -V.(Theo văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/08/2023 của ông ngô chí D- chủ tịch hội đồng quản trị Ngân Hàng TMCP V; Địa chỉ liên lạc: Lầu 3, 2B Q, Phường 3, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền ông Y – HOACH A Y, sinh năm 1997; Địa chỉ liên lạc: Lầu 3, Tòa nhà V, số 2B Q, phường 3, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Lệ T, Ngày sinh : 01/01/1973

Ông Võ Văn Đ, Ngày sinh: 15/11/1968; Cùng địa chỉ: Tổ 2, KP 2, Phường T1, Thị Xã C, Tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Ngọc T2, sinh năm 1999 và chị Võ Thị Ngọc T3, sinh năm 2003; Cùng Địa chỉ: Khu phố 2, phường T1, thị xã C, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Y – HOACH A Y với bị đơn ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ

Ngọc T1, chị Võ Thị Ngọc T2 thông nhất với nhau về việc ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T có vay Ngân hàng thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc 18.466.553.919 đồng, tiền lãi phát sinh tính từ ngày 15/5/2024 đến ngày 22/6/2024. Trong đó tiền lãi và phí phạt là 223.567.556 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là **18.690.121.475 đồng** (*Mười tám tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, một trăm hai mươi một ngàn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng*)

Ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ trả cho vay Ngân hàng thương mại Cổ phần V số tiền **18.690.121.475 đồng** (*Mười tám tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, một trăm hai mươi một ngàn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng*). Trong đó nợ gốc 18.466,553.919 đồng, tiền lãi phát sinh và phí phạt là 223.567.556 đồng . Ngay khi có quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T còn tiếp tục tính lãi từ ngày 23/6/2024 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng.

Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì phía Ngân hàng TMCP V có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo các hợp đồng thế chấp tài sản gồm:

Tài sản 01: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất là thửa đất số: 18; tờ bản đồ số: 8; địa chỉ: Ấp 2, xã T1, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay khu phố 2, Phường T1, Thị Xã C, Tỉnh Bình Phước).

số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BQ 206151, Số vào sổ cấp GCN: CH02000. Do Ủy Ban Nhân Dân huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/09/2013; ngày 15/11/2021 cho ông Võ Văn Đ và bà Trần Thị Lệ T.

Tài sản 02: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất là thửa đất số: 94; tờ bản đồ số: 17; địa chỉ: Ấp M, xã T1, huyện C, tỉnh Bình Phước (Nay khu phố M, Phường T1, Thị Xã C, Tỉnh Bình Phước), số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS 515826, Số vào sổ cấp GCN: CS 03111. Do Sở tài nguyên và môi trường, Tỉnh Bình Phước cấp ngày 27/11/2019 cho cùng sử dụng bà Võ Thị Ngọc T1 và ông Võ Văn T2

Tài sản 03: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất là thửa đất số: 94; tờ bản đồ số: 17; địa chỉ: Ấp M, xã T1, huyện C, tỉnh Bình Phước (Nay khu phố M, Phường T1, Thị Xã C, Tỉnh Bình Phước), số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS 515825, Số vào sổ cấp GCN: CS 03111. Do Sở tài nguyên và môi trường, Tỉnh Bình Phước cấp ngày 27/11/2019 cho cùng sử dụng ông Võ Văn T1 và bà Võ Thị Ngọc T2.

Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Trần Thị Lệ T và ông Võ Văn Đ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

- Về án phí dân sự: Bà Trần Thị Lệ T và ông Võ Văn Đ phải chịu án phí là 63.345.000 đồng (Sáu mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V, số tiền 63.345.000 đồng (Sáu mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 004513 ngày 24/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị Lệ T chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Ông Đước và bà Thiên có nghĩa vụ trả cho Ngân Hàng TMCP V chi phí xem xét thẩm định đã nộp cho Tòa án vào ngày 19/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Chơn Thành;
- CCTHADS TX Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Ngọc